TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16-4-2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khắc Điềm
Bà Trần Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2019 về "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/3/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị L, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Long An.

(Bà L có mặt, ông M vắng mặt lần thứ hai không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 21 tháng 12 năm 2018 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị L trình bày:

Do quen biết nên bà và ông Nguyễn Văn M tiến đến hôn nhân vào năm 2015, không tổ chức đám cưới, ngày 17/8/2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Long An. Trong quá trình sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng ý kiến và quan điểm trong xây dựng hạnh phúc gia đình nên đến năm 2016 sống ly thân cho đến nay. Thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài được nữa nên xin ly hôn.

Về con chung: Giữa bà và ông Nguyễn Văn M không có con chung.

Về tài sản và nợ: Không có.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định nhưng ông Nguyễn Văn M không đến Tòa án để trình bày ý kiến, tại phiên tòa ông M vắng mặt lần thứ hai không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Võ Thị L có đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Văn M nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn M có nơi cư trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn M vắng mặt lần 2 không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Giữa bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn M xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà L cho rằng trong quá trình sống chung vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng ý kiến và quan điểm trong xây dựng hạnh phúc gia đình nên đến năm 2016 sống ly thân cho đến nay.

Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần để tạo điều kiện cho hai bên hàn gắn tình cảm với nhau nhưng ông M không tham gia phiên hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa lần hai mà không có lý do nên thể hiện sự mặc kệ hậu quả xảy ra và không có thiện chí vợ chồng đoàn tụ, hiện nay bà L và ông M không còn sống chung. Bà L cương quyết xin ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà L và ông M là có thật và thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị L.

[4] Về con chung: Bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn M không có con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về tài sản, nợ: Bà Võ Thị L xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về án phí: Bà Võ Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị L về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Văn M.

Về hôn nhân: Bà Võ Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Văn M.

Về án phí: Buộc bà Võ Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0004291 ngày 09/01/2019 sang tiền án phí.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị The